

Số: /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Kế hoạch số 109/KH-TTCP ngày 24/01/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2018; Quyết định số 63/QĐ-TTCP ngày 26/02/2018 của Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành Bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh; trên cơ sở tài liệu, báo cáo của các sở, ban, ngành; các cơ quan thuộc UBND tỉnh; các huyện, thành phố về công tác PCTN và kết quả công tác PCTN, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tự đánh giá công tác PCTN trên địa bàn tỉnh từ ngày 16/12/2017 đến ngày 15/12/2018, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, UBND tỉnh đã chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban ngành của tỉnh tổ chức thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết đề ra. Trong năm 2018, tổng sản phẩm trên địa bàn GRDP đạt 51.224,84 tỷ đồng tăng 9,6% so với năm 2017, GRDP bình quân đầu người đạt 57,8 triệu đồng/người; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định. UBND tỉnh kịp thời quán triệt, ban hành chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện quy định của pháp luật về PCTN; thông qua đó góp phần nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân về PCTN; tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường thanh tra, kiểm tra nhằm phát hiện các hành vi tham nhũng.

Khắc phục những hạn chế qua kết quả đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2017, công tác PCTN năm 2018 được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ các nhiệm vụ về PCTN trong chương trình, kế hoạch công tác PCTN; tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tăng cường thanh tra, kiểm tra, đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án kinh tế, tham nhũng, kết quả công tác PCTN của tỉnh có những tiến triển tốt hơn.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN

1. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác PCTN

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN:

- Về văn bản chỉ đạo về công tác PCTN: UBND tỉnh đã ban hành trên 81 văn bản cụ thể hóa các quy định của pháp luật, chỉ đạo, điều hành về công tác PCTN¹; các cơ quan hành chính, sự nghiệp thuộc tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai công tác PCTN thuộc ngành, đơn vị mình. Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng ngừa tham nhũng như: tặng quà, minh bạch tài sản thu nhập, công khai hoạt động của cơ quan đơn vị, cải cách hành chính, hoàn thiện cơ chế chính sách về quản lý kinh tế - xã hội, công tác thanh tra, kiểm tra, xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, chuyển đổi vị trí công tác, rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội, đánh giá công tác PCTN²... Thủ trưởng sở, ban ngành, cơ quan thuộc tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thành phố căn cứ nhiệm vụ, hoạt động được UBND tỉnh xác định trong kế hoạch chung của tỉnh và đặc điểm, tính chất hoạt động của ngành, địa phương mình ban hành kế hoạch và chỉ đạo việc tổ chức triển khai thực hiện ở địa phương, đơn vị, ngành mình quản lý.

- Về chương trình, kế hoạch PCTN: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về công tác PCTN năm 2018. Trong đó, xác định các nhiệm vụ, giải pháp, hoạt động, mục tiêu chủ yếu cần đạt được; giao nhiệm vụ cho từng đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và thời gian hoàn thành; bên cạnh đó đã ban hành 02 văn bản chỉ đạo tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng.

(Cụ thể có phụ lục số 03 kèm theo).

b) Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội để phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng:

Công tác nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng được UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, địa phương thuộc tỉnh chỉ đạo thực hiện thường xuyên trong các chương trình công tác năm 2018, kế hoạch công tác PCTN, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, CCHC. Trong năm 2018 đã ban hành nhiều Nghị quyết về phí, lệ phí, Quyết định về cơ chế, chính sách quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Thông qua hoạt động quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội, các sở, ban ngành tỉnh đã phát hiện những sơ hở, bất cập trong quản lý kinh tế - xã hội, kiến nghị UBND tỉnh tăng cường

¹ Kế hoạch 7357/KH-UBND ngày 27/11/2017; Kế hoạch 15/KH-UBND ngày 30/01/2018; Kế hoạch 53/KH-UBND ngày 06/4/2018; Kế hoạch 276-KH/BCS ngày 14/5/2018; Công văn 2771/UBND-NC ngày 18/5/2018; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 09/4/2018; Quyết định 389/QĐ-UBND ngày 07/3/2018; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 02/4/2018; Kế hoạch 45/KH-UBND ngày 26/3/2018; Quyết định 477/QĐ-UBND ngày 30/5/2018; Kế hoạch 125-KH/TU ngày 05/4/2018; Kế hoạch 126-KH/TU ngày 05/4/2018; Kế hoạch 76-KH/ĐUK ngày 11/4/2018.

² Công văn số 73/TTT-NV4 ngày 30/01/2018; Công văn số 98/TTT-NV4 ngày 12/02/2018; Công văn 1948/UBND-KT ngày 11/4/2018; Công văn 278/HD-STTTT ngày 02/4/2018;

quản lý, siết chặt, loại bỏ điều kiện phát sinh tham nhũng (*Cụ thể có phụ lục số 01 và 03 kèm theo*).

c) Giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN:

- Về thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 về đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo: UBND tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo³ và các cơ sở giáo dục đào tạo trong tỉnh căn cứ chương trình, tài liệu giảng dạy, tài liệu tập huấn, tài liệu tham khảo đã được phê duyệt, tổ chức xây dựng kế hoạch giảng dạy, biên soạn giáo án, tổ chức dạy, thảo luận, kiểm tra.

- Về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW: các cấp ủy cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành Kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên học tập, quán triệt và làm theo các chuyên đề, chủ điểm của năm 2018; từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải cam kết thực hiện gắn với chức trách nhiệm vụ. Qua học tập đã nâng cao nhận thức, nắm vững mục đích, yêu cầu và những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào thực tiễn, bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Tuy nhiên, việc cam kết, kế hoạch làm theo của một số đảng viên, công chức, viên chức vẫn còn chung chung, chưa thật sự gắn kết với chức trách, nhiệm vụ được giao; chưa chú trọng đúng mức đến việc phát hiện, biểu dương kịp thời những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhằm động viên, tuyên truyền để nhân rộng.

- Thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật của địa phương, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN. Theo đó, tiếp tục triển khai đề án “*Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, Công ước Liên hiệp quốc về PCTN trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân*” theo Quyết định 4061/QĐ-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư Pháp và Kế hoạch số 6242/KH-UBND ngày 10/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh; tăng cường phổ biến, tuyên truyền Luật PCTN và các luật khác liên quan mật thiết đến người dân. Kế hoạch ban hành bảo đảm về mặt hình thức, nội dung đã xác định được mục tiêu cụ thể.

- Sáng tạo trong công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN: Báo Quảng Ngãi đã xây dựng chuyên mục về PCTN định kỳ trên báo in, chuyên mục Pháp luật và Đời sống trên số thứ 3 vào tuần 1 và tuần 3 hàng tháng, mục An ninh – Trật tự trên số báo thứ 5 tuần thứ 2 và thứ 4 hàng tháng, Tòa soạn và Bàn đọc trên số báo thứ 6 cuối tuần, ký kết Quy chế phối hợp tuyên truyền giữa Báo Quảng Ngãi với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Công an tỉnh, Sở Tư pháp mỗi tháng từ 1 đến 2 kỳ, đăng

³ 2286/UBND-VX ngày 21/6/2013

trên 750 tin, bài, ảnh Báo Quảng Ngãi điện tử (www.baoquangngai.vn), lượng độc giả truy cập 20.000 cuộc/ngày nhiều thông tin sâu được độc giả theo dõi và truy cập thường xuyên.

d) Công tác thanh tra, kiểm tra:

- Kế hoạch thanh tra, kiểm tra: Căn cứ hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2018, UBND tỉnh ban hành văn bản số 5871/UBND-NC ngày 25/09/2017 theo đó chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch UBND huyện, thành phố ban hành và công bố kịp thời kế hoạch thanh tra năm 2018, tập trung thanh tra, kiểm tra vào những lĩnh vực nổi cộm, bức xúc được dự luận quan tâm, chú trọng xử lý chòng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ yêu cầu công khai minh bạch và giải trình.

- Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra: Có 27/27 cuộc thanh tra trách nhiệm theo kế hoạch đã hoàn thành và có Kết luận thanh tra; có 108/108 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội theo kế hoạch đã triển khai, đã có Báo cáo kết quả thanh tra và Kết luận thanh tra.

đ) Về sự tham gia của xã hội trong công tác PCTN:

- Xây dựng nội dung phối hợp về công tác PCTN: UBND tỉnh đã ký kết quy chế phối hợp trong công tác nói chung, trong đó công tác phòng, chống tham nhũng với Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh⁴; đồng thời, hàng năm đều chỉ đạo các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố tích cực phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc (UBMTTQ) và các tổ chức thành viên về công tác quản lý nhà nước nói chung và công tác PCTN nói riêng tại Kế hoạch Phòng chống tham nhũng năm.

Kết quả trong năm đã tiếp thu 02 kiến nghị sau giám sát của UBMTTQ và tổ chức thực hiện xong 02 kiến nghị, báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát của Ủy ban MTTQ tỉnh.

e) Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về PCTN:

UBND tỉnh, các sở, ban ngành tỉnh, UBND cấp huyện thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian và đầy đủ nội dung theo quy định tại Thông tư 03/2013/TT-TTCP, Thông tư 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ;

Ngoài ra, Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi đã có hệ thống phần mềm thực hiện chế độ thông tin báo cáo tại địa phương, qua đó các đơn vị trên địa bàn đã thực hiện đầy đủ, kịp thời về chế độ thông tin báo cáo (được tích hợp trong phần mềm xử lý chòng chéo thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp: <https://xulychongcheo.quangngai.gov.vn/login.aspx?url=https://xulychongcheo.quangngai.gov.vn/index.aspx>)

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

⁴ Quy chế số 03/QC-HĐND-UBND-ĐĐBQH-MTTQ

a) Việc thực hiện công khai, minh bạch (có phụ biểu số 03 và 05 kèm theo):

- Thực hiện công khai chính sách, pháp luật trên cổng thông tin điện tử: thực hiện quy định tại Mục 1 Chương II Luật PCTN, UBND tỉnh và các sở, ngành, UBND huyện, thành phố đã thực hiện công khai, minh bạch đối với 19/19 lĩnh vực trên cổng/trang thông tin điện tử của tỉnh (<http://vanban.quangngai.gov.vn>), cổng/trang thông tin điện tử của sở, ngành, UBND huyện, thành phố.

- Công khai, minh bạch một số lĩnh vực được lựa chọn trong năm 2018: UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc việc công khai công tác cán bộ; tài chính và ngân sách; đất đai, tài nguyên; đầu tư, mua sắm công; giáo dục; y tế theo đúng quy định của pháp luật. Cụ thể:

Công tác cán bộ: UBND tỉnh công khai, minh bạch đầy đủ các nội dung (1) chỉ tiêu biên chế, (2) thông tin tuyển dụng, (3) quy hoạch cán bộ, (4) luân chuyển, điều động, (5) bầu, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức và (6) kết quả thanh tra, kiểm tra, rà soát năm 2018 về việc bổ nhiệm cán bộ theo chỉ đạo của Trung ương.

Lĩnh vực tài chính và ngân sách nhà nước: UBND tỉnh thực hiện công khai, minh bạch đầy đủ 03 nội dung về tài chính, ngân sách, bao gồm: (1) số liệu dự toán ngân sách năm 2018, quyết toán ngân sách năm 2016 (kể cả ngân sách bổ sung), (2) số liệu dự toán kinh phí năm 2017, quyết toán năm 2017 của các đơn vị dự toán, (3) kết quả thanh tra, kiểm toán và kết quả thực hiện các kiến nghị của thanh tra, kiểm toán đối với đơn vị; các sở, ban ngành tỉnh và UBND huyện, thành phố, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh đã thực hiện công khai đầy đủ các nội dung trên đến cán bộ, công chức, viên chức tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức năm 2018 và trên hệ thống phần mềm E-office, cổng/trang thông tin điện tử của từng cơ quan, đơn vị.

Lĩnh vực đất đai, tài nguyên: có 15/15 đơn vị gồm UBND tỉnh và UBND huyện, thành phố đã thực hiện công khai, minh bạch đầy đủ 05 nội dung về đất đai, tài nguyên trên cổng/trang thông tin điện tử của tỉnh, cơ quan, địa phương bao gồm: (1) quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khoáng sản trên địa bàn, (2) kế hoạch, kết quả giao đất, cho thuê đất, (3) kế hoạch, kết quả thu hồi, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, (4) kế hoạch và kết quả đấu giá quyền sử dụng đất, quyền khai thác tài nguyên khoáng sản, (5) các khoản thu ngân sách từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản.

Lĩnh vực đầu tư, mua sắm công: UBND tỉnh công khai, minh bạch các nội dung (1) kế hoạch, chương trình đầu tư, mua sắm công, (2) danh mục dự án đầu tư, mua sắm công, (3) thực hiện đầu tư, mua sắm công, (4) báo cáo kết quả thực hiện, kết quả đầu tư trên cổng/trang thông tin điện tử của tỉnh. Các sở, ban ngành tỉnh và UBND huyện, thành phố, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh

đã thực hiện công khai, minh bạch đầy đủ 04 nội dung về đầu tư, mua sắm công.

Lĩnh vực giáo dục đào tạo: Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục đào tạo thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh: Trường Đại học Phạm Văn Đồng, Trường Cao đẳng y tế Đặng Thùy Trâm, Trường Cao đẳng Việt Nam – Hàn Quốc – Quảng Ngãi đã thực hiện công khai, minh bạch đầy đủ 03 nội dung: (1) điều kiện tuyển sinh, điều kiện cấp văn bằng, chứng chỉ, (2) các khoản thu, mức thu, cơ sở vật chất, tài chính, (3) cam kết chất lượng đào tạo tại các cơ sở đào tạo và trên trang/cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Lĩnh vực y tế: UBND tỉnh và UBND huyện, thành phố đã thực hiện công khai, minh bạch đầy đủ 03 nội dung về lĩnh vực y tế, gồm: (1) trình tự, thủ tục cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề y, dược tư nhân, giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y, dược, (2) danh mục giấy phép hành nghề y, dược tư nhân trên phạm vi địa phương, (3) công khai tài chính theo quy định.

b) Cải cách hành chính: UBND tỉnh ban hành và triển khai Bộ chỉ số DDCI của tỉnh; đánh giá, công bố chỉ số CCHC năm 2018 của các sở, ban, ngành, UBND huyện thành phố, rà soát, chỉ đạo cụ thể từng nhiệm vụ giải pháp, xác định trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị trong cải thiện chỉ số CCHC; tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo hướng “một cửa, một cửa liên thông”; đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết, giảm phiền hà cho người dân và doanh nghiệp, đã đưa vào vận hành Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh với 845 TTHC của 08 sở và Trung tâm phục vụ hành chính công cấp huyện 160 TTHC, hoạt động của Trung tâm đã tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các tổ chức cá nhân, doanh nghiệp góp phần quan trọng trong cải cách thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm việc niêm yết công khai, minh bạch thủ tục hành chính để các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện

c) Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

- Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác trên địa bàn: có 42/42 đơn vị sở, ban ngành, UBND huyện, thành phố lập kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác.

- Kết quả của việc chuyển đổi: Có 23 đơn vị thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 274 công chức, viên chức⁵.

d) Về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: tiếp tục thực hiện Quyết định 306-QĐ/TU ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thủ trưởng các cơ quan trong tỉnh đã cụ thể hóa, triển khai thực hiện quy định trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người

⁵ Sở Giao thông vận tải: 24; Sở Xây dựng: 5; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 5; Sở Công thương: 9; Sở Y tế: 42; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch: 1; Sở Kế hoạch và Đầu tư: 2; Sở LĐ-TB&XH: 01; Sở Thông tin và TT: 01; Văn phòng UBND tỉnh: 9; UBND huyện Ba Tơ: 9; UBND huyện Bình Sơn: 19; UBND huyện Đức Phổ: 14; UBND huyện Minh Long: 4; UBND huyện Mộ Đức: 28; UBND huyện Sơn Hà: 9; UBND huyện Sơn Tây: 8; UBND huyện Sơn Tịnh: 21; UBND huyện Tư Nghĩa: 2; UBND huyện Nghĩa Hành: 26; UBND huyện Lý Sơn: 02; UBND huyện Tây Trà: 08; Trường Đại học PVD: 12.

đứng đầu cơ quan, đơn vị, xây dựng kế hoạch thực hiện và cam kết thực hiện, góp phần nâng cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Trong kỳ, đã xử lý trách nhiệm người đứng đầu đối với 02 người do để xảy ra hành vi tham nhũng tại đơn vị⁶.

đ) Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn: các đơn vị trực thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện thường xuyên thực hiện việc rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, đơn vị cho phù hợp với quy định hiện hành của Trung ương; tham mưu UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền các văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ áp dụng trên địa bàn tỉnh, qua đó UBND tỉnh đã ban hành trên 20 văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quản lý kinh tế - xã hội; trong đó một số văn bản quan trọng như: tăng cường quản lý đất đai và xây dựng, tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động khai thác khoáng sản, mua sắm tài sản công⁷.

e) Minh bạch tài sản, thu nhập :

- Việc kê khai: có 81/81 cơ quan, đơn vị⁸ đã hoàn thành kê khai tài sản, thu nhập đúng quy định.

- Việc công khai: có 81/81 cơ quan, đơn vị đã thực hiện việc công khai tài sản, thu nhập theo quy định.

- Việc xác minh tài sản, thu nhập: trong kỳ không xác minh tài sản, thu nhập trường hợp nào.

- Về thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp: Các sở, ngành, địa phương đã tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội theo quy định.

g) Việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng: Trong kỳ không phát hiện trường hợp tặng quà, nhận quà không đúng quy định.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phát hiện tham nhũng

a) Qua công tác tự kiểm tra nội bộ của UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh phát hiện 03 vụ việc có dấu hiệu tham nhũng⁹; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được kiến nghị thu hồi/tổng số tiền,

⁶ Hiệu trưởng trường THCS Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, kỷ luật hình thức cảnh cáo; ông Phạm Văn Hùng – Chủ tịch UBND xã Bình Chương, huyện Bình Sơn, xử lý cách chức.

⁷ Chỉ thị 09/CT-UBND ngày 19/04/2018; Chỉ thị 11/CT-UBND ngày 03/5/2018; Công văn 2620/UBND-NNTN ngày 14/5/2018; Quyết định 427/QĐ-UBND ngày 16/5/2018; Quyết định 692/QĐ-UBND ngày 07/5/2018; Quyết định 863/QĐ-UBND ngày 07/3/2018; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 02/4/2018; Kế hoạch 45/KH-UBND ngày 26/3/2018; Quyết định 477/QĐ-UBND ngày 30/5/2018;

⁸ Khối Đảng 11 tổ chức, khối đoàn thể 07 tổ chức, khối nhà nước 43 tổ chức (14 huyện, thành phố và 29 sở, ban ngành tỉnh và đơn vị trực thuộc tỉnh), doanh nghiệp nhà nước 08 tổ chức, 12 tổ chức xã hội, xã hội nghề nghiệp được Sở Nội vụ tổng hợp thành 01 đầu mối

⁹ vụ tại UBND xã Bình Tân, Bình Sơn; vụ tại UBND phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi; vụ tại phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Trà Tân, huyện Trà Bồng

tài sản tham nhũng phải thu hồi được phát hiện qua kiểm tra nội bộ: 464.058.000/464.058.000 đồng.

b) Qua công tác thanh tra của UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh phát hiện 02 vụ việc có dấu hiệu hành vi tham nhũng¹⁰. Tổng số tiền, tài sản tham nhũng được kiến nghị thu hồi/tổng số tiền, tài sản tham nhũng phải thu hồi được phát hiện 232.454.000/232.454.000 đồng.

c) Qua công tác giải quyết tố cáo tham nhũng của UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh phát hiện 03 vụ việc có dấu hiệu tham nhũng¹¹.

d) Qua hoạt động giám sát của các cơ quan giám sát cấp huyện và cấp tỉnh không phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

đ) Qua công tác điều tra, truy tố, xét xử các hành vi tham nhũng của các cơ quan chức năng cấp huyện, cấp tỉnh phát hiện 06 vụ có dấu hiệu tham nhũng và đã được xử lý (phụ lục 4 kèm theo).

4. Xử lý các hành vi tham nhũng

a) Xử lý hành chính:

- Xử lý kỷ luật hành chính đối với tổ chức: Số đơn vị để xảy ra tham nhũng bị kỷ luật hành chính là 0 đơn vị.

- Xử lý kỷ luật hành chính đối với cá nhân: 07 người bị xử lý kỷ luật hành chính (01 người cảnh cáo; 02 người buộc thôi việc; 02 người cách chức – cụ thể tại phụ lục 1, 02 người đang xem xét xử lý theo quy trình).

b) Xử lý hình sự:

- Kết quả điều tra tội phạm tham nhũng: cơ quan điều tra cấp tỉnh, cấp huyện đề nghị truy tố 02 người có hành vi tham nhũng; số người có hành vi tham nhũng bị cơ quan điều tra khởi tố bị can 02 người (cụ thể trong phụ lục 6, 7 kèm theo).

- Viện Kiểm sát nhân dân truy tố 02 người; số người có hành vi tham nhũng bị cơ quan điều tra đề nghị truy tố 02 người. (cụ thể trong phụ lục 6,7 kèm theo)

- Kết quả xét xử tội phạm tham nhũng: Tòa án nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh kết án về hành vi tham nhũng 09 người; số người có hành vi tham nhũng bị Viện Kiểm sát nhân dân truy tố 09 người. (cụ thể trong phụ lục 6,7 kèm theo)

c) Thu hồi tài sản tham nhũng:

¹⁰ vụ tại Trung tâm Ngoại ngữ Tin học 3T Gold; tại UBND phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi

¹¹ Đã thực hiện chuyển cơ quan điều tra 02 vụ (vụ tại UBND xã Bình Chương, huyện Bình Sơn; vụ tại UBND phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi), 01 vụ xử lý hành chính (vụ tại trường mầm non Ba Vì, huyện Ba Vì)

- Thu hồi tiền, tài sản tham nhũng thông qua các biện pháp hành chính: tổng số tiền, tài sản đã thu hồi được 480.521.000 đồng; tổng số tiền, tài sản bị tham nhũng phải thu hồi 549.522.000 đồng (cụ thể trong phụ lục 01 kèm theo).

- Thu hồi tiền, tài sản tham nhũng thông qua thi hành bản án hình sự: tổng số tiền phải thi hành thu hồi 461.876.000 đồng; tổng số tiền đã thi hành thu hồi 209.710.000 đồng.

- Đất đai thu hồi được qua các biện pháp hành chính và thi hành bản án hình sự: không có thiệt hại về đất.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

UBND tỉnh và các sở ban, ngành, địa phương đã kịp thời quán triệt, ban hành chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về PCTN, qua đó góp phần nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân; tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng nhất là cải thiện môi trường đầu tư, cải cách hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường thanh tra, kiểm tra nhằm phòng ngừa tham nhũng; đẩy mạnh điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, vụ án kinh tế, từng bước khắc phục dần tình trạng chậm trễ, xử lý không nghiêm minh; công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng trên địa bàn tỉnh được các cấp, các ngành quan tâm hơn.

2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

Các sở, ban ngành, địa phương, đơn vị tuy đã ban hành và triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về PCTN cơ bản đầy đủ, kịp thời theo chỉ đạo của cấp trên nhưng việc tổ chức thực hiện có lúc, có nơi còn hình thức, chưa đi vào chiều sâu, thực hiện chưa đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ, nội dung theo kế hoạch đã ban hành; cấp trên thiếu đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện của cấp dưới; công tác cải cách thủ tục hành chính, áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và giải quyết công việc với người dân, doanh nghiệp có nhiều mặt còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu; vai trò trách nhiệm của người đứng đầu phát huy chưa đúng mức; xây dựng và tổ chức thực hiện tự kiểm tra trong nội bộ còn hình thức, hiệu quả thấp; công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường phát hiện ra nhiều khuyết điểm, vi phạm, nhưng số vụ việc tham nhũng được phát hiện còn ít, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng chưa kịp thời; ý thức, trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa tích cực tham gia PCTN; sự phối hợp của các cơ quan chức năng trong công tác PCTN có lúc, có nơi, có việc chưa chặt chẽ, thiếu thường xuyên.

Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém: Một số người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền một số nơi chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ

chức thực hiện kiên quyết, kiên trì, liên tục, đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp PCTN; cơ chế, chính sách, pháp luật về PCTN còn nhiều bất cập vì chưa đồng bộ nhất là về cơ chế kiểm soát quyền lực, kiểm soát tài sản thu nhập của công dân; sử dụng tiền mặt còn phổ biến, cơ chế xin cho vẫn tồn tại; lực lượng làm nhiệm vụ chống tham nhũng còn ít và chưa chuyên nghiệp, điều kiện hoạt động chưa tương xứng nhiệm vụ; niềm tin của công dân cuộc đấu tranh chống tham nhũng có tăng nhưng vẫn còn ở mức thấp, chưa tích cực tham gia phát hiện, tố giác; công tác giám sát của HĐND các cấp, Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp, tổ chức hội, đoàn thể các cấp chưa phát hiện được tham nhũng; chưa huy động được sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong công tác PCTN.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác PCTN, trong thời gian tới cần thực hiện tốt những nội dung sau:

1. Đề nghị cấp có thẩm quyền tiếp tục cụ thể quy định và hướng dẫn thực hiện hướng dẫn, kiểm soát, thanh toán không dùng tiền mặt về tài sản, thu nhập của toàn xã hội không riêng gì cán bộ, công chức, viên chức.

2. Lực lượng chuyên trách chống tham nhũng phải tổ chức tương đối độc lập, ít nhưng tinh và phải được trao quyền đặc biệt trong lập hồ sơ điều tra dấu hiệu tham nhũng khác với các quyền trong điều tra hình sự thông thường.

3. Triệt để giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho cơ sở; kiên quyết xóa bỏ cơ chế xin cho; cụ thể hóa đầy đủ việc xử lý trách nhiệm, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật, bởi vì quy định hiện hành còn chung chung, định tính, chưa định lượng rõ ràng tương tự như pháp luật về xử lý vi phạm hành chính là cần phải đưa ra chế tài cho từng hành vi vi phạm, trên hết tập trung vào hành vi vi phạm trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho công dân, doanh nghiệp, vi phạm trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân.

Trên đây là báo cáo đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2018. UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Cục 4, Thanh tra Chính phủ;
- Phòng 4, Cục 4, Thanh tra Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- VPUB: CVP, PCVP,
- TH, HCTC, CBTH;
- Lưu: VT, NCdmhai210

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Căng